

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPS



(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104979904 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/12/2015, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 19/11/2025 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính Thành phố Hà Nội)

(Giấy phép thành lập và hoạt động số 120/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/12/2015, điều chỉnh gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh số 122/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 17/11/2025)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Quyết định đăng ký niêm yết số 1158/SGDHCM-QĐ do SGD.HCM cấp ngày 01 tháng 12 năm 2025)

Bản thông tin cập nhật Bản cáo bạch này và các phụ lục sẽ được cung cấp từ ngày 01 tháng 12 năm 2025 tại:

Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPS

Trụ sở chính : Khu văn phòng số 65 Phố Cẩm Hội, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 024 7308 0188 Fax: 024 3974 3656

Website : www.vps.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Thanh Nga

Chức vụ: Giám đốc Kiểm soát nội bộ

Số điện thoại: 19006457

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPS

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104979904 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/12/2015, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 19/11/2025 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính Thành phố Hà Nội)

Giấy phép thành lập và hoạt động số 120/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08/12/2015, điều chỉnh gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh số 122/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 17/11/2025)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU**TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS (“Cổ Phiếu”).
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông.
Mã cổ phiếu (dự kiến)	: VCK.
Tổng số lượng Cổ Phiếu đăng ký niêm yết	: 1.482.315.700 (Một tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu, ba trăm mười lăm nghìn bảy trăm) Cổ Phiếu.
Tổng giá trị Cổ Phiếu đăng ký niêm yết (theo mệnh giá)	: 14.823.157.000.000 (Mười bốn nghìn tám trăm hai mươi ba tỷ một trăm năm mươi bảy triệu) đồng.

❖ TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISIC**

Địa chỉ	: 389A Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại	: 028 3832 9129 Fax: 028 3834 2957

2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Địa chỉ	: Số 2, Đường Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại	: 028 3824 5252

❖ TỔ CHỨC TƯ VẤN: Không có

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH.....	4
1.	Tổ chức đăng ký niêm yết.....	4
2.	Tổ chức tư vấn	4
II.	CÁC KHÁI NIỆM	5
1.	Các từ hoặc nhóm từ viết tắt	5
2.	Các khái niệm	5
III.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	6
IV.	KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG.....	7
V.	NHỮNG THÔNG TIN THAY ĐỔI, CẬP NHẬT TRONG BẢN CÁO BẠCH.....	7
1.	Thông tin về hoạt động kinh doanh	7
2.	Thông tin về tài chính	12
3.	Thông tin về cổ phiếu	19
4.	Thông tin về cổ đông	19
5.	Thông tin về thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.....	20
6.	Các thông tin khác:	23
VI.	CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	23
VII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	28
VIII.	CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	29
IX.	NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT	31
X.	PHỤ LỤC.....	32

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH****1. Tổ chức đăng ký niêm yết**

Ông: Nguyễn Lâm Dũng Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“**HDQT**”)

Ông: Lê Minh Tài Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bà: Vũ Thị Lan Anh Chức vụ: Kế toán trưởng

Bà: Nguyễn Thị Thùy Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin cập nhật Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch.

2. Tổ chức tư vấn

Không có.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt

CTCK	:	Công ty chứng khoán
BCTC	:	Báo cáo tài chính
ĐHĐCĐ	:	Đại Hội đồng Cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng Quản trị
HNX	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HSX	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VND/đồng	:	Đồng Việt Nam
VPS/Công Ty/Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS

2. Các khái niệm

Trừ trường hợp ngữ cảnh yêu cầu khác đi, các thuật ngữ và/hoặc các cụm từ viết hoa sử dụng, trình bày trong Bản công bố thông tin cập nhật Bản cáo bạch này sẽ có ý nghĩa như sau:

“Bản Cáo Bạch” có nghĩa là bản cáo bạch đăng ký niêm yết Cổ Phiếu của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS ngày 03/11/2025 (bao gồm các bản sửa đổi, bổ sung trong tương lai nếu có của Bản Cáo Bạch).

“Cổ Phiếu” có nghĩa là cổ phiếu của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết.

“Điều Lệ” có nghĩa là điều lệ hiện hành của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết.

“Luật Chứng Khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).

“Luật Doanh Nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).

“Ngày Làm Việc” có nghĩa là bất kỳ ngày nào mà không phải là Thứ bảy, Chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ (kể cả nghỉ bù) theo quy định pháp luật Việt Nam.

“Nghị Định 155” có nghĩa là Nghị Định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm).

“Nghị Định 245” có nghĩa là Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155;

“Sở Giao Dịch Chứng Khoán” có nghĩa là Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và các công ty con thành viên (HSX và HNX). Phụ thuộc vào tình huống đặt ra trong ngữ cảnh điều khoản và quy định pháp luật tương ứng, đề cập tới Sở Giao Dịch Chứng Khoán được hiểu là đề cập tới toàn bộ hoặc một số hoặc một trong số Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam, HSX và HNX.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tên tổ chức đăng ký niêm yết (đầy đủ): Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS (“**Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết**” hoặc “**Công Ty**” hoặc “**VPS**”)
 2. Tên tiếng Anh (nếu có): VPS Securities Joint Stock Company
 3. Tên viết tắt (nếu có): VPS
 4. Địa chỉ trụ sở chính: Khu văn phòng số 65 Phố Cẩm Hội, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 5. Điện thoại: 024.7308 0188 Fax: 024 3974 3656 Website: www.vps.com.vn
 6. Vốn điều lệ đăng ký: 14.823.157.000.000 VND (Mười bốn nghìn tám trăm hai mươi ba tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu đồng).
 7. Vốn điều lệ thực góp: 14.823.157.000.000 VND (Mười bốn nghìn tám trăm hai mươi ba tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu đồng).
 8. Mã cổ phiếu (dự kiến): VCK
 9. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Số hiệu tài khoản: 241121
 10. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104979904 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/12/2015, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 19/11/2025 bởi Phòng Đăng ký Kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính Thành phố Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành nghề kinh doanh
Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán <i>Chi tiết: Môi giới chứng khoán</i>	6612 (Chính)
Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và hoạt động quỹ hưu trí) <i>Chi tiết: Tự doanh chứng khoán và bảo lãnh phát hành chứng khoán</i>	6499
Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa phân vào đâu <i>Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán</i>	6619

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán (bao gồm cả kinh doanh chứng khoán phái sinh theo quy định pháp luật hiện hành).

11. Giấy phép thành lập và hoạt động: Giấy phép thành lập và hoạt động số 120/GP-UBCK do UBCKNN cấp ngày 08/12/2015, điều chỉnh gần nhất theo Giấy phép số 122/GPĐC-UBCK ngày 17/11/2025.
12. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết và việc niêm yết Cổ Phiếu: *Tính đến thời điểm của Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết cam kết không có các nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết và việc niêm yết Cổ Phiếu.*
13. Thông tin về việc Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết, người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán năm 2019 và Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán: *Tính đến thời điểm của Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết, người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết cam kết không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng Khoán và Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán.*

IV. KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG

1. Số lượng Cổ Phiếu đã chào bán, phát hành: **202.310.000** (Hai trăm linh hai triệu ba trăm mười nghìn) Cổ Phiếu.
2. Ngày kết thúc đợt chào bán: 17/11/2025.
3. Số lượng Cổ Phiếu sau khi chào bán, phát hành: **1.482.315.700** (Một tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu ba trăm mười lăm nghìn bảy trăm) Cổ Phiếu.
4. Số lượng cổ đông sau khi chào bán, phát hành: 22.448 cổ đông.

V. NHỮNG THÔNG TIN THAY ĐỔI, CẬP NHẬT TRONG BẢN CÁO BẠCH

1. Thông tin về hoạt động kinh doanh:
 - 1.1 Thông tin về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn bảo mật hệ thống
 - ❖ Thông tin về việc tuân thủ các quy định chung của ngành và pháp luật Việt Nam về ứng dụng công nghệ thông tin và về an toàn bảo mật hệ thống

VPS cam kết tuân thủ đầy đủ theo pháp lý hiện hành và các tiêu chuẩn quốc tế, nhằm bảo đảm môi trường giao dịch an toàn, ổn định và bảo mật cho khách hàng. Việc tuân thủ này là nền tảng quan trọng giúp VPS duy trì vị thế trên thị trường và là lựa chọn tin cậy của nhà đầu tư, chi tiết như sau:

- Hệ thống giao dịch của VPS được xây dựng và vận hành trên cơ sở đáp ứng các quy định pháp luật và tiêu chuẩn kỹ thuật trọng yếu của thị trường chứng khoán, cụ thể như sau:

- VPS đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) giao dịch trực tuyến hoạt động ổn định, sẵn sàng (có hạ tầng dự phòng và khả năng phục hồi sau sự cố), bảo mật dữ liệu và xác thực giao dịch đồng thời quản lý tốt dữ liệu nhật ký hệ thống phục vụ cho công tác giám sát. VPS đáp ứng các quy định chi tiết về pháp lý, kỹ thuật và quản lý đối với giao dịch điện tử, bảo đảm hệ thống giao dịch trực tuyến vận hành an toàn, bảo mật, minh bạch, có quy trình xử lý lỗi và và bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư thông qua cơ chế xác thực, thông báo và cảnh báo rủi ro cho nhà đầu tư.
- VPS đảm bảo hạ tầng CNTT kết nối an toàn, ổn định và có khả năng dự phòng cao với HNX và HSX, đồng thời chủ động nâng cấp quy chế CNTT và hạ tầng kỹ thuật để tăng cường khả năng giảm thiểu rủi ro kỹ thuật, đảm bảo hệ thống giao dịch hoạt động liên tục, sẵn sàng xử lý sự cố hiệu quả và đáp ứng các yêu cầu cao hơn về độ dự phòng, an toàn kết nối, tuân thủ đầy đủ các quy trình về chuyển đổi trung tâm dữ liệu và giám sát nhập lệnh từ xa.
- Bảo vệ dữ liệu và an ninh thông tin.
- VPS luôn coi việc bảo vệ dữ liệu cá nhân và an ninh hệ thống là ưu tiên hàng đầu, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và các chuẩn mực quốc tế. VPS quy định rõ trách nhiệm quản lý nhật ký, an ninh, quản lý dữ liệu (đặc biệt là dữ liệu nhạy cảm), và xây dựng lộ trình đáp ứng các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Đồng thời, VPS chủ động thực hiện và cải tiến thường xuyên công tác quản lý rủi ro an ninh thông tin và áp dụng các biện pháp kiểm soát cần thiết để bảo đảm tính bảo mật, toàn vẹn và sẵn sàng của hệ thống quản lý an toàn thông tin.
- ❖ **Các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, rủi ro hệ thống và bảo mật thông tin công nghệ AI**

VPS đã và đang triển khai nhiều giải pháp kỹ thuật nhằm tăng cường an toàn thông tin, quản lý rủi ro hệ thống và bảo mật dữ liệu, bao gồm:

- Hạ tầng Dự phòng và Phục hồi Thảm họa (DR/BCP): Xây dựng và duy trì Trung tâm Dữ liệu Dự phòng (DR Site) hoạt động đồng bộ, tách biệt về mặt địa lý với Trung tâm Dữ liệu chính, đảm bảo khả năng chuyển đổi/chuyển mạch giao dịch ngay lập tức (Failover/Failback) nhằm duy trì mức độ sẵn sàng cao của hệ thống (High Availability).
- Kiến trúc Hệ thống Mở rộng: Sử dụng kiến trúc Microservices hoặc kiến trúc phân lớp (Tier Architecture) cho hệ thống giao dịch, cho phép mở rộng dung lượng xử lý lệnh theo chiều ngang (Scale-out) để đáp ứng khối lượng giao dịch tăng mạnh.
- Giám sát chủ động: Triển khai các công cụ giám sát hiệu năng (Performance Monitoring) và cảnh báo theo thời gian thực (Real-time Alerting) cho toàn bộ hệ thống (server, network, ứng dụng) để phát hiện và xử lý lỗi trước khi ảnh hưởng đến dịch vụ.
- Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (PDPA Compliance):
- Thực hiện mã hóa dữ liệu cá nhân (Encryption) nhạy cảm khi lưu trữ và truyền tải.
- Thiết lập cơ chế che giấu dữ liệu (Data Masking) trong môi trường phát triển/kiểm thử.

- Quản lý chặt chẽ nhật ký truy cập (Log management) để phục vụ việc kiểm tra và hậu kiểm.
- An ninh Mạng: Triển khai các giải pháp bảo mật nhiều lớp để bảo vệ khỏi các cuộc tấn công mạng.
- Quản lý Danh tính và Truy cập (IAM):
- Áp dụng Xác thực đa yếu tố (MFA) cho giao dịch và cho quản trị hệ thống.
- Sử dụng công nghệ Nhận dạng thiết bị (Device Fingerprinting) để kiểm soát các thiết bị truy cập giao dịch của nhà đầu tư.
- Hệ thống Quản lý An ninh Thông tin (ISMS): Xây dựng và vận hành ISMS theo tiêu chuẩn ISO 27001:2022, bao gồm việc liên tục đánh giá rủi ro và áp dụng các kiểm soát an ninh thông tin (Security Controls).
- Giải pháp Quản lý Dữ liệu
- Lưu trữ Dữ liệu Lâu dài: Thiết lập hệ thống lưu trữ có khả năng mở rộng (Scalable Storage) và cơ chế sao lưu định kỳ (Backup) dữ liệu giao dịch.
- Hệ thống Quản lý Cơ sở Dữ liệu (DBMS): Sử dụng các nền tảng DBMS có tính năng sao lưu, phục hồi và kiểm soát truy cập dữ liệu nghiêm ngặt.
- Quy trình Phục hồi Dữ liệu: Xây dựng quy trình phục hồi dữ liệu (Data Recovery) chi tiết, được kiểm thử định kỳ để đảm bảo có thể khôi phục dữ liệu nhanh chóng và toàn vẹn khi xảy ra sự cố.

1.2 Đánh giá về khả năng đạt kế hoạch năm 2025 và khả năng duy trì tăng trưởng lợi nhuận trong các năm tới:

Theo Nghị quyết số 0610/2025/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 10 năm 2025 trên cơ sở Nghị quyết số 2504/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 04 năm 2025 của Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của VPS, HĐQT của Công Ty đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 điều chỉnh, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2025 (tỷ đồng)	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2025 (tỷ đồng)	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu thuần	8.800	5.900	67,05%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.375	3.192	72,96%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.500	2.564	73,27%

Nguồn: VPS

Để đạt được kế hoạch kinh doanh nêu trên, VPS đã xây dựng dựa trên các căn cứ sau:

- Các yếu tố nội tại của VPS

- Gia tăng thị phần trên thị trường chứng khoán: Công Ty đã giữ vững vị thế là công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất mảng môi giới chứng khoán cơ sở và phái sinh từ năm 2021 đến nay, và tiếp tục có các kế hoạch để gia tăng thị phần với đối tượng khách hàng mục tiêu là khách hàng cá nhân. Công Ty đã công bố nhận diện thương hiệu mới vào tháng 12/2024 thể hiện rõ nét tinh thần đương đại, gần gũi với dòng chảy của xã hội. Nhận diện thương hiệu mới với thông điệp "Trải nghiệm hứng khởi đón tương lai phồn vinh - Inspiring a prosperous future", là kết quả từ sự linh hoạt thích ứng và đổi mới liên tục, phù hợp với nhịp tiến của thời đại. Quá trình này bao gồm nghiên cứu và sáng tạo để mang đến những trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng. Việc thay đổi giúp làm sâu sắc thêm giá trị cốt lõi của thương hiệu và hiện thực hóa tầm nhìn trở thành "công ty được ngưỡng mộ vì sự sáng tạo và am hiểu khách hàng".
- Nâng cao năng lực công nghệ: Công Ty luôn dành một nguồn lực tài chính lớn để đầu tư vào hệ thống phần mềm, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin song song với đầu tư chuyên sâu cho bảo mật nhằm tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh, và đảm bảo vận hành hệ thống thông suốt, an toàn. Các giải pháp công nghệ và các sản phẩm mới liên tục được đưa ra sẽ giúp thu hút thêm khách hàng và giảm thiểu chi phí hoạt động.
- Chiến lược tăng trưởng vốn: Với mục tiêu giữ vững vị thế dẫn đầu ở mảng môi giới chứng khoán và gia tăng giá trị cho vay ký quỹ, VPS đã thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu vào ngày 10/10/2025, chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (đã hoàn thành vào ngày 17/11/2025) và có kế hoạch chào bán riêng lẻ cổ phiếu để tăng vốn cổ phần được nêu tại Mục VIII của Bản Thông Tin Cập Nhật Bản Cáo Bạch này. VPS tăng vốn điều lệ với một số mục đích trong đó một phần lớn là bổ sung vốn cho dịch vụ cho vay giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán - hoạt động mũi nhọn và mang lại nhiều doanh thu, lợi nhuận cho Công Ty.
- Dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh thực tế trong 09 tháng đầu năm 2025 cùng với những diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán, chúng tôi đánh giá rằng khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công Ty là hoàn toàn khả thi. Cụ thể, trong 09 tháng đầu năm 2025, doanh thu thuần đạt 5.900 tỷ đồng (tương đương 67,05% kế hoạch); lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 3.192 tỷ đồng và 2.564 tỷ đồng, tương ứng 72,96% và 73,27% kế hoạch năm 2025.
- Tình hình kinh tế vĩ mô
 - Mặc dù kinh tế toàn cầu tiềm ẩn nhiều bất ổn, Việt Nam vẫn có cơ hội lớn từ sự phục hồi thương mại quốc tế. Chính sách nới lỏng tiền tệ của FED và xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng đang tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam, đặc biệt tại các thị trường lớn như Mỹ và châu Âu (EU). Đồng thời, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam - Liên minh Châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) tiếp tục mang lại lợi thế cạnh tranh về thuế quan, mở ra cơ hội xuất khẩu đáng kể cho doanh nghiệp.
 - Quốc hội đã chính thức thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Theo Nghị quyết này, có 15 chỉ tiêu chủ yếu đã được Quốc hội quyết nghị, trong đó

tăng trưởng GDP ở mức khoảng 6,5-7% và phần đầu đạt khoảng 7-7,5%; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.900 USD; Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,1%; Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4,5%. Nhiều chính sách thiết thực, thể hiện tinh thần sẵn sàng đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân đã và đang được triển khai đầy nhanh tiến độ thực hiện, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả tăng trưởng kinh tế 9 tháng đầu năm 2025: Theo thông tin từ Cục Thống Kê – Bộ Tài Chính, GDP 9 tháng đầu năm 2025 tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 9,44% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011 – 2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,69%, đóng góp 43,05%; khu vực dịch vụ tăng 8,49%, đóng góp 51,59%.
- Thị trường chứng khoán
 - Về nâng hạng thị trường: Ngày 8/10/2025 (vào lúc 03 giờ 00 phút theo giờ Hà Nội), tổ chức xếp hạng thị trường FTSE Russell công bố thị trường chứng khoán Việt Nam đã đáp ứng toàn bộ các tiêu chí chính thức và được nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp.
 - Về số lượng nhà đầu tư: Theo số liệu thống kê của UBCKNN, số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam tính đến cuối tháng 09 năm 2025 đã đạt hơn 11 triệu tài khoản, vượt kế hoạch mà Chính phủ đề ra. Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới trong 09 tháng đầu năm 2025 đạt xấp xỉ 1,75 triệu tài khoản.
 - Về thanh khoản thị trường: Theo số liệu tính toán của VPS dựa trên thống kê của UBCKNN, giá trị giao dịch cổ phiếu trung bình/phiên trên HSX, HNX và UPCOM tháng 01 năm 2025 có sự sụt giảm so với năm 2024 với giá trị giao dịch trung bình tháng 01 năm 2025 chỉ còn khoảng 12,825 nghìn tỷ đồng/phiên. Tuy nhiên, thị trường đã có sự hồi phục đáng kể về giá trị giao dịch với giá trị giao dịch cổ phiếu trung bình/phiên trên HSX, HNX và UPCOM vào tháng 05, tháng 06 và tháng 07 năm 2025 đã lần lượt đạt mức 24,046 nghìn tỷ đồng/phiên; 23,463 nghìn tỷ đồng/phiên và 39,501 nghìn tỷ đồng/phiên.
 - Về quy mô thị trường: Năm 2024 với 2 doanh nghiệp chuyển cổ phiếu từ sàn UPCOM sang niêm yết trên HNX (mã cổ phiếu PTX, CAR) và 8 doanh nghiệp lên niêm yết trên HSX (mã cổ phiếu RYG, DSE, MCM, HNA, QNP, TCI, NAB, VTP), toàn thị trường niêm yết Việt Nam chỉ có 10 doanh nghiệp niêm yết mới. Đặt trong bối cảnh Việt Nam có trên 900.000 doanh nghiệp đang hoạt động, con số này cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp đưa cổ phiếu lên sàn niêm yết để quảng bá uy tín, thương hiệu và tiếp cận kênh huy động vốn này đang quá nhỏ. Năm 2025, trên HSX, trong 10 tháng đầu năm, đã có thêm nhiều doanh nghiệp niêm yết mới như Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR), Công ty Cổ phần Xây dựng CDC (CCC), Công ty Cổ phần Bất động sản Taseco (TAL), Công ty Cổ phần Vinpearl (VPL), Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB), Công ty Cổ phần Tập đoàn Bất động sản CRV (CRV), Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCX), Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên (NTC). Giai đoạn sắp tới hứa hẹn sẽ là một thời kỳ sôi động

với làn sóng phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), khi nhiều doanh nghiệp trong các lĩnh vực từ chứng khoán, tiêu dùng, bất động sản, sản xuất đến chăn nuôi, ... đều đã có kế hoạch tham gia thị trường vốn.

Trong các năm tiếp theo, triển vọng duy trì tăng trưởng lợi nhuận của VPS được củng cố bởi nhiều yếu tố nền tảng chủ đạo sau:

- **Tăng cường năng lực tài chính sau khi hoàn tất IPO:** Việc gia tăng vốn chủ sở hữu giúp Công Ty chủ động mở rộng quy mô dư nợ cho vay ký quỹ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tối ưu hóa chi phí vốn. Đồng thời, nguồn vốn lớn hơn tạo địa để đầu tư vào công nghệ, hạ tầng hệ thống giao dịch, công tác quản trị rủi ro và các sản phẩm dịch vụ mới – những yếu tố then chốt bảo đảm tăng trưởng bền vững.
- **Tận dụng lợi thế nền tảng khách hàng và quy mô hoạt động:** Công Ty hiện đang sở hữu số lượng tài khoản hoạt động thuộc nhóm lớn nhất thị trường, là cơ sở quan trọng để mở rộng các mảng kinh doanh có biên lợi nhuận cao như dịch vụ chứng khoán, tư vấn đầu tư, cho vay ký quỹ... Quy mô khách hàng lớn cũng giúp Công Ty hưởng lợi đáng kể từ đà tăng thanh khoản của thị trường.
- **Chiến lược tập trung vào hoạt động kinh doanh cốt lõi:** Công Ty tiếp tục duy trì định hướng tập trung phát triển hoạt động môi giới, cho vay ký quỹ và các sản phẩm dịch vụ tài chính liên quan, qua đó tạo nguồn doanh thu và lợi nhuận ổn định trong dài hạn. Việc không tham gia các hoạt động tự doanh rủi ro cao góp phần duy trì cơ cấu tài sản an toàn và minh bạch.
- **Xu hướng tăng trưởng tích cực của thị trường chứng khoán:** Các yếu tố như nâng hạng thị trường, thanh khoản cải thiện, sự gia tăng tham gia của nhà đầu tư tổ chức và nước ngoài, cùng với các chính sách hỗ trợ từ cơ quan quản lý (bao gồm kéo dài thời gian giao dịch, rút ngắn chu kỳ thanh toán, phát triển sản phẩm tài chính mới...) sẽ tiếp tục tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Công Ty.

Từ những yếu tố trên, Công Ty tin tưởng vào khả năng duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao và bền vững trong các năm tiếp theo, nhờ sự kết hợp giữa nền tảng tài chính mạnh, chiến lược phát triển rõ ràng và triển vọng tích cực của thị trường chứng khoán Việt Nam.

2. Thông tin về tài chính:

2.1. Thông tin về biên lợi nhuận gộp của Công Ty (năm 2023, 2024 và 9 tháng đầu năm 2025):

Biên lợi nhuận gộp của Công Ty tăng trưởng mạnh trong giai đoạn 2023 đến nay, từ 28,46% năm 2023 lên tới 55,12% năm 2024 và 58,67% cho giai đoạn 9 tháng đầu năm 2025, cho thấy hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công Ty được cải thiện đáng kể. Yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng biên lợi nhuận đến từ sự chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh, trong đó Công Ty giảm dần tỷ trọng đầu tư các tài sản tài chính để tập trung nguồn lực tiếp tục đẩy mạnh hoạt động cốt lõi bao gồm môi giới chứng khoán và hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán. Đây là các hoạt động có biên lợi nhuận ổn định qua đó làm tăng biên lợi nhuận gộp chung của

Công Ty trong khi ảnh hưởng do ghi nhận lãi/lỗ từ các tài sản tài chính FVTPL giảm mạnh tỷ trọng trong tổng doanh thu/chỉ phí. (Chi tiết được trình bày tại trang 10 của Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 – Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất và trang 47 - Thuyết minh 1.1a. Lãi lỗ bán các tài sản tài chính). Thực tế, trong giai đoạn từ 2023 đến hết 09 tháng đầu năm 2025, doanh thu các hoạt động cốt lõi như môi giới chứng khoán, cho vay giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán vẫn duy trì ở mức tăng trưởng ổn định, nhưng chi phí hoạt động, vận hành của VPS đã được tối ưu hóa, giảm từ 4.560 tỷ đồng năm 2023 xuống còn 2.902 tỷ đồng năm 2024 và 2.439 tỷ đồng trong giai đoạn 9 tháng đầu năm 2025, điều này góp phần trực tiếp cải thiện biên lợi nhuận gộp của Công Ty.

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Lũy kế 9T/2025
Biên lợi nhuận gộp	28,46%	55,12%	58,67%

2.2. Nguyên nhân dòng tiền năm 2025 tăng mạnh bất thường:

Theo Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của VPS cho giai đoạn tài chính 09 tháng kết thúc ngày 30/09/2025:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	09 tháng 2024	09 tháng 2025	Biến động	
			Tăng/(giảm)	%
Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(3.957.972.873.084)	1.009.497.441.021	4.967.470.314.105	N/a
Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(116.111.654.484)	(108.139.216.091)	7.972.438.393	7
Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính	4.539.332.326.198	6.044.751.583.047	1.505.419.256.849	33
Dòng tiền thuần trong kỳ	465.247.798.630	6.946.109.807.977	6.480.862.009.347	1.393
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	2.782.805.016.846	1.732.141.826.349	(1.050.663.190.497)	-38
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	3.248.052.815.476	8.678.251.634.326	5.430.198.818.850	167

Nguồn: VPS

Trong 09 tháng đầu năm 2025, dòng tiền thuần trong kỳ tăng mạnh đạt hơn 6.946 tỷ đồng, tăng 1.393% so với dòng tiền thuần cùng kỳ năm 2024 (đạt hơn 465 tỷ đồng). Công ty xin được giải trình về nguyên nhân dòng tiền từ hoạt động kinh doanh năm 2025 tăng so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:

Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh tăng hơn 4.967 tỷ đồng, từ mức âm (sử dụng vào hoạt động kinh doanh) 3.958 tỷ đồng trong 09 tháng đầu 2024 đến dòng tiền thuần dương (tạo ra từ hoạt động kinh doanh) 1.009 tỷ đồng trong 09 tháng đầu 2025, chủ yếu từ các nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận trước thuế trong 09 tháng đầu năm 2025 đạt 3.192 tỷ đồng, tăng 1.087 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024. Sự gia tăng lợi nhuận này đóng góp đáng kể vào dòng tiền từ hoạt động kinh doanh.
- Công ty triển khai linh hoạt chiến lược trong hoạt động đầu tư, kinh doanh trên cơ sở biến động thị trường, dẫn đến ảnh hưởng trực tiếp vào dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh như sau:
 - Giảm tỷ trọng đầu tư vào tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) dẫn đến dòng tiền thu về từ hoạt động này trong 09 tháng đầu 2025 tăng 4.725 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024, đạt 4.458 tỷ đồng.
 - Giảm tỷ trọng đầu tư vào các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) dẫn đến dòng tiền thu về từ hoạt động này trong 09 tháng 2025 tăng 9.213 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024, đạt 4.109 tỷ đồng.
 - Tăng tỷ trọng các khoản cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán cho khách hàng dẫn đến dòng tiền chi ra cho các khoản cho vay trong 09 tháng đầu 2025, tăng 9.736 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024.
 - Sau khi bù trừ giữa dòng tiền thu về từ việc đầu tư vào tài sản FVTPL và HTM với dòng tiền chi ra cho các khoản cho vay, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ tăng 4.202 tỷ đồng.

Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính:

Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính tăng 1.505 tỷ đồng, đạt mức tăng 33%, từ 4.539 tỷ đồng trong 09 tháng đầu 2024 đến 6.044 tỷ đồng trong 09 tháng đầu 2025, nguyên nhân chính là do:

- Dòng tiền thuần từ vay và chi trả nợ gốc vay trong 09 tháng năm 2025 đạt 6.044 tỷ đồng, tăng 1.353 tỷ đồng từ mức 4.691 tỷ đồng trong 09 tháng cùng kỳ năm 2024.
- Trong năm 2024, Công Ty chi trả 152 tỷ đồng cổ tức cho cổ phần ưu đãi cổ tức trong khi 09 tháng đầu năm 2025 không phát sinh khoản này.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

Tổng hợp danh mục tài sản FVPTL

Chỉ tiêu	31/12/2023			31/12/2024			30/09/2025		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Tỷ trọng theo giá trị hợp lý (%)	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Tỷ trọng theo giá trị hợp lý (%)	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Tỷ trọng theo giá trị hợp lý (%)
Cổ phiếu niêm yết	30.674.577.488	32.249.492.010	0,6	14.775.239.210	17.028.527.313	0,2	14.775.239.210	21.314.963.933	0,6
Cổ phiếu lẻ (HNX, HSX, Upcom)	21.412.115.770	20.992.994.010	0,4	5.512.777.492	5.772.029.313	0,1	5.512.777.492	10.058.465.933	0,3
Chứng chỉ quỹ	9.262.461.718	11.256.498.000	0,2	9.262.461.718	11.256.498.000	0,1	9.262.461.718	11.256.498.000	0,3
Cổ phiếu chưa niêm yết	15.356.145.200	15.356.145.200	0,3	15.356.145.200	15.356.145.200	0,2	15.356.145.200	15.356.145.200	0,4
Trái phiếu niêm yết	-	-	-	1.108.448.588.231	1.093.447.275.343	13,5	1.461.325.941.780	1.502.575.000.000	40,8
Trái phiếu niêm yết của Tổ chức tín dụng (Vietinbank, MBBank,...)	-	-	-	553.344.012.888	538.342.700.000	6,7	1.461.325.941.780	1.502.575.000.000	40,8
Trái phiếu chính phủ	-	-	-	555.104.575.343	555.104.575.343	6,9	-	-	-

BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

Trái phiếu chưa niêm yết	603.549.507.822	603.549.507.822	10,8	-	-	891.260.207.271	891.260.207.271	24,2
Trái phiếu chưa niêm yết của tổ chức tín dụng (Agribank, Vietinbank,...)	603.549.507.822	603.549.507.822	10,8	-	-	891.260.207.271	891.260.207.271	24,2
Cổ phiếu hủy niêm yết, ngừng giao dịch	85.863.211	85.863.211	0,0	34.255.004	34.255.004	-	34.255.004	-
Công cụ thị trường tiền tệ	4.948.708.650.035	4.948.708.650.035	88,4	6.953.060.408.419	6.953.060.408.419	86,1	1.250.132.580.053	1.250.132.580.053
Chứng chỉ tiền gửi	4.449.399.060.994	4.449.399.060.994	79,5	6.953.060.408.419	6.953.060.408.419	86,1	1.100.132.580.053	1.100.132.580.053
Tiền gửi có kỳ hạn cố định	499.309.589.041	499.309.589.041	8,9	-	-	-	150.000.000.000	4,1
Cộng	5.598.374.743.756	5.599.949.658.278	100,0	8.091.674.636.064	8.078.926.611.279	100,0	3.632.884.368.518	3.680.673.151.461
								100,0

Nguồn: VPS

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

Trong giai đoạn từ năm 2023 đến hết 09 tháng đầu năm 2025, Công Ty luôn duy trì cơ cấu danh mục tự doanh, theo hướng:

- Thực hiện đầu tư các tài sản tài chính có tính thanh khoản cao (chứng chỉ tiền gửi, các công cụ nợ ngắn hạn của các tổ chức phát hành có xếp hạng tín nhiệm cao, trái phiếu chính phủ), ít rủi ro, dễ dàng chuyển đổi thành tiền, nhằm đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh cốt lõi; và
- Giảm tối đa tỷ trọng cổ phiếu niêm yết trong danh mục (dưới 1%). Danh mục cổ phiếu niêm yết chủ yếu là thực hiện thu mua lô lẻ để hỗ trợ giúp các khách hàng có nhu cầu bán.

Đối với hoạt động tự doanh này, Công Ty áp dụng các chính sách quản trị rủi ro chặt chẽ, bao gồm:

- Quy định hạn mức đầu tư theo từng tổ chức phát hành, từng loại Danh mục tài sản, đảm bảo tuân thủ theo quy định Pháp luật;
- Thực hiện lựa chọn các kỳ hạn đầu tư một cách linh hoạt nhằm khai thác hiệu quả các cơ hội thị trường, đồng thời tuân thủ nguyên tắc bảo đảm an toàn trong hoạt động và kiểm soát chặt chẽ rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất; và
- Ưu tiên các tổ chức phát hành và các công cụ đầu tư đã có đánh giá, xếp hạng tín nhiệm để điều chỉnh danh mục đầu tư phù hợp.

2.4. Bổ sung thông tin về nguồn vốn dùng để cho vay giao dịch ký quỹ, nguồn trả nợ ngắn hạn và thông tin về cấu trúc nợ và kỳ hạn:

❖ Thông tin nguồn vốn dùng để cho vay giao dịch ký quỹ như sau:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
I. Dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ	11.147.845.533.298	12.208.784.801.234	22.036.689.238.884
Trong đó, nguồn vốn tài trợ cho vay giao dịch ký quỹ bao gồm:			
1. Vốn chủ sở hữu	8.840.494.320.639	11.011.510.502.589	13.615.395.162.015
2. Vốn vay từ tổ chức tín dụng	-	-	2.250.000.000.000
3. Vốn vay từ phát hành trái phiếu	-	-	5.000.000.000.000
4. Vốn vay từ tổ chức khác	2.307.351.212.659	1.197.274.298.645	1.171.294.076.869
II. Tỷ lệ tài trợ cho vay giao dịch ký quỹ bằng nguồn vốn vay	20,70%	9,81%	38,21%

III. Tỷ lệ Dư nợ cần xử lý bán giải chấp/Dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ	0,23%	0,63%	0,22%
IV. Nợ xấu cho vay giao dịch ký quỹ (phát sinh từ các năm trước)	4.877.792.928	4.877.792.928	-
V. Tỷ lệ Nợ xấu/Dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ	0,04%	0,04%	0,00%

Nguồn: VPS

❖ Nguồn trả nợ ngắn hạn và thông tin về cấu trúc nợ/kỳ hạn

Cấu trúc nợ và kỳ hạn

Nội dung	Dư nợ (triệu đồng)	Kỳ hạn
Thời điểm 31/12/2023		
Vay ngắn hạn	12.544.611	
Vay ngắn hạn tổ chức tín dụng	9.840.000	Dưới 12 tháng
Vay ngắn hạn khác	2.704.611	Dưới 12 tháng
Vay dài hạn	286.300	
Vay dài hạn khác	286.300	Trên 12 tháng
Thời điểm 31/12/2024		
Vay ngắn hạn	18.328.645	
Vay ngắn hạn tổ chức tín dụng	16.900.000	Dưới 12 tháng
Vay ngắn hạn khác	1.428.645	Dưới 12 tháng
Vay dài hạn	-	
Thời điểm 30/09/2025		
Vay ngắn hạn	19.138.510	
Vay ngắn hạn tổ chức tín dụng	17.128.000	Dưới 12 tháng
Vay ngắn hạn khác	2.010.510	Dưới 12 tháng
Vay dài hạn	5.234.887	
Vay dài hạn khác	235.000	Trên 12 tháng
Trái phiếu dài hạn	4.999.887	02 năm

Nguồn: VPS

Đánh giá cơ cấu nợ và cấu trúc nợ vay

Cơ cấu nợ của VPS được quản trị theo định hướng thận trọng, đảm bảo duy trì mức thanh khoản cao và an toàn tài chính. Trong giai đoạn từ 2023 đến hết 09 tháng đầu năm 2025, Công Ty chủ yếu sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn từ các tổ chức tín dụng, phù hợp với đặc thù hoạt động kinh doanh chứng khoán và định hướng duy trì cơ cấu tài sản có tính thanh khoản cao.

Để tăng cường công tác quản trị rủi ro, tối ưu hóa nguồn vốn và đảm bảo chủ động trong thanh khoản, VPS tập trung cơ cấu tài sản vào các danh mục an toàn, có tính thanh khoản cao, có khả năng nhanh chóng chuyển đổi thành tiền khi có nhu cầu như cho vay ký quỹ, tiền và tương đương tiền, tài sản tài chính (gồm chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu chính phủ và trái phiếu ngân hàng) và tiền gửi (ví dụ: tại thời điểm 30/09/2025, trong tổng cơ cấu tài sản thì cho vay ký quỹ chiếm 56% tổng tài sản, tiền và tương đương tiền chiếm 22% tổng tài sản, tài sản tài chính chiếm 9% tổng tài sản và tiền gửi chiếm 8% tổng tài sản; tổng cộng bốn nhóm tài sản này chiếm 95% tổng tài sản của Công Ty). Đây là nguồn trả nợ ngắn hạn chủ yếu của Công Ty, giúp Công Ty duy trì sự chủ động trong cân đối dòng tiền và đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ tài chính đến hạn.

Chiến lược quản trị tài chính của VPS là duy trì tỷ lệ tài sản thanh khoản cao tương ứng với kỳ hạn nợ ngắn hạn, đảm bảo nguồn trả nợ luôn sẵn sàng và không tạo áp lực lên dòng tiền. Với cơ cấu tài sản – nguồn vốn phù hợp và chính sách quản trị rủi ro thận trọng, Công Ty luôn đảm bảo khả năng thanh toán ổn định, duy trì mức độ an toàn tài chính cao và kiểm soát tốt nghĩa vụ vay nợ tại mọi thời điểm.

3. Thông tin về cổ phiếu: Không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

4. Thông tin về cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông tại ngày lập

Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	22.425	1.482.164.891	99,99%
	- Tổ chức	11	594.959.412	40,14%
	- Cá nhân	22.414	887.205.479	59,85%
	- Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-
II	Cổ đông nước ngoài	23	150.809	0,01%
	- Tổ chức	-	-	-
	- Cá nhân	23	150.809	0,01%
	Tổng cộng	22.448	1.482.315.700	100%

Nguồn: VPS

4.2. Cổ đông lớn:**❖ Ông Nguyễn Lâm Dũng**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan hiện tại:

STT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Lâm Dũng	128.989.439	8,7019%
2	Những người có liên quan	0	0%

- Các thông tin khác không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

❖ Cổ đông lớn: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan hiện tại:

STT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn	591.425.123	39,8987%
2	Những người có liên quan	0	0%

- Các thông tin khác không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

5. Thông tin về thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng**5.1. Hội đồng Quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Lâm Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Bà Trần Thị Bảo Ngọc	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Bà Trần Thị Kim Dung	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông John Desmond Sheehy	Thành viên HĐQT độc lập

Ông Nguyễn Lâm Dũng – Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
 - Từ 2010 - 2015: Tổng Giám đốc
 - Từ 2015 - 19/11/2025: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
 - Từ 19/11/2025: Chủ tịch HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan: 8,7019%

STT	Họ và tên	Tại ngày lập Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch	
		Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Lâm Dũng	128.989.439	8,7019%
2	Người đại diện theo ủy quyền	0	0%
3	Những người có liên quan	0	0%

- Các thông tin khác không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

Bà Nguyễn Thị Thu Hồng – Thành viên HĐQT không điều hành

- Số lượng sở hữu chứng khoán tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan: 1.000.000 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan: 0,0675%

STT	Họ và tên	Tại ngày lập Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch	
		Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hồng	1.000.000	0,0675%
2	Người đại diện theo ủy quyền	0	0%
3	Những người có liên quan	0	0%

- Các thông tin khác không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

Bà Trần Thị Bảo Ngọc – Thành viên HĐQT không điều hành

Thông tin không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

Bà Trần Thị Kim Dung – Thành viên HĐQT không điều hành

Thông tin không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

Ông John Desmond Sheehy – Thành viên HĐQT độc lập

Thông tin không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

5.2. Ban Kiểm soát

Thông tin không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

5.3. Tổng Giám đốc: Ông Lê Minh Tài

- Họ và tên: Lê Minh Tài
- Năm sinh: 1976
- Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác:
 - Từ 2002 – 2005: Agentis International (Mỹ)
 - Từ 2005 - 2006: Blackrock (Mỹ)
 - Từ 2008 - 2018: Temasek (Singapore)
 - Từ 2018 - 2021: Công ty Cổ phần Merita Capital Advisors
 - Từ 2018 - 2020: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vận tải
 - Từ 2018 – tháng 10/2025: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn
 - Từ ngày 19/11/2025: VPS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
 - Từ ngày 19/11/2025: Tổng Giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng sở hữu chứng khoán tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan: 8.373.000 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan: 0,5649%

STT	Họ và tên	Tại ngày lập Bản thông tin cập nhật Bản Cáo Bạch	
		Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Ông Lê Minh Tài	8.373.000	0,5649%
2	Người đại diện theo ủy quyền	0	0%
3	Những người có liên quan	0	0%

- Thông tin về những người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
 - Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết với ông **Lê Minh Tài** và những người liên quan: Không có
 - Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết và đến thời điểm hiện tại:

Năm	Thù lao, tiền thưởng (đồng)	Lợi ích khác
2023	Không có	Không có
2024	Không có	Không có
8 tháng 2025	Không có	Không có

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

- Trường hợp ông **Lê Minh Tài** có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có.

5.4. Kế toán trưởng: Bà Vũ Thị Lan Anh

Thông tin không thay đổi so với Bản Cáo Bạch

6. Các thông tin khác:

Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VPS theo quy định pháp luật theo Công văn số 7831/UBCK-QLKD ngày 21 tháng 11 năm 2025 của UBCKNN về việc hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VPS: 100%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VPS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2909.2/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 09 năm 2025: 100%
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại VPS tại ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất 24/11/2025: 0,01 %

Công Ty cam kết tuân thủ đúng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi được chấp thuận niêm yết trên HSX.

VI. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.
2. **Mệnh giá:** 10.000 (mười nghìn) đồng/Cổ Phiếu.
3. **Mã cổ phiếu (dự kiến):** VCK.
4. **Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết:** 1.482.315.700 (Một tỷ, bốn trăm tám mươi hai triệu, ba trăm mười lăm nghìn, bảy trăm) Cổ Phiếu.

Số lượng cổ phiếu đã phát hành nhưng chưa được niêm yết: 1.482.315.700 (Một tỷ, bốn trăm tám mươi hai triệu, ba trăm mười lăm nghìn, bảy trăm) Cổ Phiếu.

Lý do chưa niêm yết: Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hiện đang thực hiện thủ tục đăng ký niêm yết Cổ Phiếu trên HSX sau đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.

5. **Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết**

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

Bảng 2: Danh sách cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số Cổ Phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng Cổ Phiếu cam kết nắm giữ trong 01 năm kể từ ngày 17/11/2025 (*)	Số lượng Cổ Phiếu cam kết nắm giữ 100% trong 6 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên (***)	Số lượng Cổ Phiếu cam kết nắm giữ 50% trong vòng 6 tháng tiếp theo (***)
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn	Cổ đông lớn	591.425.123	39,8987	167.473.701	0	0
2	Nguyễn Lâm Dũng	Chủ tịch HĐQT/Cổ đông lớn	128.989.439	8,7019	128.989.439	128.989.439	128.989.439
3	Lê Minh Tài	Tổng Giám đốc	8.373.000	0,5649	0	8.373.000	4.186.500
4	Nguyễn Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT	1.000.000	0,0675	0	1.000.000	500.000
5	Nguyễn Tuấn Anh	Giám đốc Tài chính	50.000	0,0034	0	50.000	25.000
6	Vũ Cao Hoàng Hải Linh (**)		690.285	0,0466	690.285	0	0
Tổng cộng			730.527.847	49,2829	297.153.425	138.412.439	133.700.939

Nguồn: VPS

(*) Hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại điểm (đ) Khoản 1 Điều 15 Luật Chứng Khoán: *“Cổ đông lớn trước thời điểm chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của tổ chức phát hành phải cam kết cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% vốn điều lệ của tổ chức phát hành tối thiểu là 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán”*.

Theo đó, cổ đông lớn của Công Ty là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn cam kết nắm giữ tối thiểu 167.473.701 Cổ Phiếu và Ông Nguyễn Lâm Dũng cam kết nắm giữ tối thiểu 128.989.439 Cổ Phiếu trong vòng 01 (một) năm từ ngày kết thúc đợt chào bán.

(**) Hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điều 42 Nghị Định 155 về Xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ khi chào bán chứng khoán ra công chúng.

Theo đó, bà Vũ Cao Hoàng Hải Linh là nhà đầu tư được phân phối số lượng cổ phiếu mà nhà đầu tư không thanh toán đầy đủ trong đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công Ty theo Nghị quyết 1511.2/2025/NQ-HĐQT ngày 15/11/2025 của Công Ty và số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc Đợt Chào Bán.

(***) Hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại điểm (đ) Khoản 1 Điều 109 Nghị Định 155: *“Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm và cổ đông lớn là người có liên quan của các đối tượng trên phải cam kết tiếp tục nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.”*

Theo đó, Ông Nguyễn Lâm Dũng, Ông Lê Minh Tài, Bà Nguyễn Thị Thu Hồng và Ông Nguyễn Tuấn Anh cam kết nắm giữ 100% số Cổ Phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của Cổ Phiếu trên HSX và 50% số Cổ Phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo.

Ngoài số lượng Cổ Phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật được liệt kê tại Bảng 2 nêu trên, Công Ty còn ghi nhận 446.283.338 Cổ Phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo cam kết của một số cổ đông.

6. Phương pháp tính giá

Giá tham chiếu dự kiến của cổ phiếu trong ngày giao dịch đầu tiên được tham khảo dựa trên 02 phương pháp sau:

- (1) Phương pháp hệ số so sánh (so sánh hệ số P/E); và
- (2) Phương pháp căn cứ trên giá chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (“IPO”).

6.1. Phương pháp hệ số so sánh P/E

Hệ số P/E (giá trên thu nhập) được tính bằng cách chia thị giá của một cổ phiếu cho thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) của công ty tính toán. Chúng tôi sử dụng chỉ số P/E với thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) được tính theo lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất (tính đến ngày 30/9/2025) của các công ty so sánh và VPS.

Các công ty so sánh bao gồm các công ty đầu ngành trong lĩnh vực chứng khoán, có cùng quy mô, mức tăng trưởng doanh thu tốt và rủi ro tương tự ("**Nhóm Công Ty So Sánh**").

Theo phương pháp này, giá một Cổ Phiếu của Công Ty được tính theo công thức:

$$P = EPS \times P/E \text{ bình quân của Nhóm Công Ty So Sánh}$$

Trong đó:

P: Giá một Cổ Phiếu (theo phương pháp hệ số so sánh P/E);

EPS: Thu nhập bình quân trên mỗi Cổ Phiếu;

P/E bình quân của Nhóm Công Ty So Sánh: được xác định bằng trung bình cộng của hệ số P/E của mỗi công ty trong Nhóm Công Ty So Sánh.

Thông tin, hệ số P/E của Nhóm Công Ty So Sánh:

STT	Mã cổ phiếu	Tên doanh nghiệp	Sở giao dịch	Giá cổ phiếu tại ngày 30/09/2025 (VND)	EPS 12 tháng gần nhất 30/9/2025	P/E
1	HCM	CTCP Chứng khoán HSC	HSX	26.700	1.006	26,53
2	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	HSX	38.550	1.795	21,48
3	VCI	CTCP Chứng khoán Vietcap	HSX	43.450	1.546	28,10
4	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	HSX	46.850	1.996	23,47
5	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	HSX	35.950	1.236	29,09
6	VND	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	HSX	22.450	1.269	17,69

P/E bình quân của Nhóm Công Ty So Sánh

24,39

Nguồn: Báo cáo tài chính của Nhóm Công Ty So Sánh, VPS tổng hợp

Giá trị Cổ Phiếu của Công Ty theo phương pháp P/E được xác định như sau:

Diễn giải	Đơn vị	Giá trị
-----------	--------	---------

Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm tài chính năm 2025 ² (1)	Tỷ đồng	3.500
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong năm 2025 (2)	Cổ Phiếu	1.304.948.029
Thu nhập bình quân trên mỗi Cổ Phiếu (3) = (1)/(2)	VND	2.682
P/E bình quân của Nhóm Công Ty So Sánh (4)	Lần	24,39
Giá Cổ Phiếu (5) = (3)x(4)	VND/Cổ Phiếu	65.430
Giá Cổ Phiếu của Công Ty làm tròn	VND/Cổ Phiếu	65.400

Để làm rõ, số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2025 của VPS được tính theo công thức sau:

$$\text{Số lượng Cổ Phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*365+Y*A}{365} = \frac{1.304.948.029}{\text{Cổ Phiếu}}$$

Trong đó:

- X: Số lượng Cổ Phiếu lưu hành trước thời điểm chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và bằng 1.280.005.700 Cổ Phiếu;
- Y: Số lượng Cổ Phiếu chào bán lần đầu ra công chúng thành công trong năm 2025 của VPS theo Báo cáo kết quả đợt chào bán ra công chúng ngày 17/11/2025 của Công Ty và Công văn số 7590/UBCK-QLKD ngày 17/11/2025 và bằng 202.310.000 Cổ Phiếu;
- A: thời gian lưu hành thực tế trong năm của 202.310.000 Cổ Phiếu chào bán thêm theo đợt chào bán Cổ Phiếu lần đầu ra công chúng, và bằng 45 ngày (số ngày trong giai đoạn từ ngày 17/11/2025 đến 31/12/2025).

6.2. Giá chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO)

Căn cứ vào kết quả chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công Ty trong giai đoạn từ ngày 16/10/2025 đến ngày 17/11/2025, với mức giá chào bán **60.000 VND/cổ phiếu**, toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán đã được phát hành thành công và được UBCKNN xác nhận về việc nhận được kết quả.

Tổng hợp kết quả, vùng giá hợp lý của cổ phiếu VPS là khoảng 60.000 – 65.400 VND/cổ phiếu.

Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên trên HSX

Trên cơ sở đó, giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên trên HSX của Cổ Phiếu được xác định trên cơ sở tổng hợp theo các phương pháp tham chiếu nêu trên và dự kiến bằng **60.000 VND/cổ phiếu**.

² Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã được Công Ty công bố theo Nghị quyết HĐQT số 0610/2025/NQ-HĐQT ngày 6 tháng 10 năm 2025

7. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:** 100% theo nội dung công văn số 7831/UBCK-QLKD ngày 21/11/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC

Địa chỉ : 389A Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại : 028 3832 9129 Fax: 028 3834 2957

Phạm vi công việc của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC:

- Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2023;
- Kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023;
- Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2024;
- Kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024;
- Kiểm toán Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 30 tháng 09 năm 2025;
- Kiểm toán Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 đến ngày 10 tháng 10 năm 2025; và
- Kiểm toán Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày 11 tháng 10 năm 2025 đến ngày 17 tháng 11 năm 2025.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Địa chỉ : Số 2, Đường Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại : 028 3824 5252

Phạm vi công việc của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam: Kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2025.

2. Tổ chức tư vấn luật:

Công ty Luật TNHH Allen Overy Shearman Sterling (Việt Nam)

Địa chỉ : Tầng 39, Tòa nhà Bitexco Financial, Số 2, Đường Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại : 028 6288 4888

Phạm vi công việc của Công ty Luật TNHH Allen Overy Shearman Sterling:

- Tư vấn chung về pháp luật Việt Nam liên quan đến giao dịch chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng;
- Tư vấn về các vấn đề liên quan đến pháp luật Việt Nam về việc công bố thông tin cho giao dịch chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng;
- Tư vấn về tiến độ thực hiện đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng theo quy định của pháp luật Việt Nam; và
- Cung cấp các tư vấn pháp lý về pháp luật Việt Nam khác theo thư thỏa thuận giữa Công ty Luật TNHH Allen Overy Shearman Sterling (Việt Nam) và VPS ký ngày 08 tháng 09 năm 2025.

VIII. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Kế hoạch chào bán riêng lẻ cổ phiếu để tăng vốn cổ phần (dự kiến thực hiện sau đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng)

Tại ngày 29/09/2025, ĐHĐCĐ của VPS đã đồng thời thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ, phương án phát hành, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và các vấn đề liên quan theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2909.3/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 09 năm 2025 với thông tin cơ bản như sau:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 161.850.000 (Một trăm sáu mươi một triệu, tám trăm năm mươi nghìn) cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.618.500.000.000 (Một nghìn sáu trăm mười tám tỷ, năm trăm triệu) đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau (i) đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và (ii) đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ này: 16.441.657.000.000 (Mười sáu nghìn bốn trăm bốn mươi một tỷ, sáu trăm năm mươi bảy triệu) đồng.
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư: Những nhà đầu tư được lựa chọn để chào bán cổ phiếu riêng lẻ phải đáp ứng các tiêu chí sau: (i) đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành và (ii) có khả năng đóng góp cho sự phát triển của Công Ty. ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định về việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.
- Hạn chế chuyển nhượng: Việc chuyển nhượng cổ phiếu bị hạn chế tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Luật Chứng Khoán hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

- Mục đích của việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ: nhằm tăng quy mô vốn hoạt động và năng lực tài chính của VPS, phục vụ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ dự kiến sẽ được thực hiện sau khi Công Ty đã thực hiện và hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng. Công Ty sẽ thực hiện nộp hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ lên UBCKNN. Sau khi UBCKNN có chấp thuận bằng văn bản và đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBCKNN về việc nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của tổ chức phát hành, Công Ty sẽ thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định 155 và Nghị Định 245.

Ngoài các kế hoạch nêu trên, VPS chưa có kế hoạch tăng vốn điều lệ nào khác.



BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPS**

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Lâm Dũng

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Minh Tài

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Vũ Thị Lan Anh

X. PHỤ LỤC**1. Phụ lục I:**

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao hợp lệ Giấy phép thành lập và hoạt động của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết và các Giấy phép điều chỉnh

2. Phụ lục II: Các phụ lục khác (nếu có).